

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-PT

Ngày: 29-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thơ**.

Các Thẩm phán: 1/ Ông **Lê Thanh Vân**.

2/ Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Công Danh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Minh**, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 và 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Phan Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2019/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn T, sinh năm 1966 tại tỉnh Tiền Giang;

HKTT: Đường Đ, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: Đường A, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 04/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông Phan Văn G (chết) và bà Nguyễn Thị B (chết);

Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Mộng T3 và 02 con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 lần. Ngày 23/7/2018, bị Trưởng Công an Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép (Quyết định số 56/QĐ-XLVPHC) với số tiền phạt 1.500.000 đồng, Thành đã trực tiếp nộp tiền phạt vào ngày 26/7/2018 tại Kho bạc Nhà nước Mỹ Tho (Biên lai thu tiền số 0007900);

Nhân thân: Ngày 24/5/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử phạt 12.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (Bản án 41/HS-ST). Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 13/7/2010;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M và Viện kiểm sát nhân dân thành phố M;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có 08 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại nhà Đường A, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Công an Phường M, thành phố M phối hợp với Công an thành phố M lập Biên bản phạm tội quả tang Phan Văn T có hành vi tổ chức mua bán “phơi đề” công khai cho người chơi bằng việc ghi “phơi đề” và trả lại một bản sao in tương tự cho khách nếu trúng thì đến nhận thưởng. Tại đây, có 07 người chơi sau khi mua số đề vẫn chưa kịp ra về, Cơ quan điều tra đã làm việc và tạm giữ số vật chứng gồm:

1. Nguyễn Văn T2 nộp 01 bản sao “phơi đề”;

2. Bùi Văn H nộp 01 bản sao “phơi đề” có nội dung “Mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam số 83 bao lô 7.000 đồng”. Tổng số tiền Hải bỏ ra mua số đề là 283.000 đồng;

3. Lương Ngọc H2 nộp 01 bản sao “phơi đề” và 94.000 đồng dùng để mua số đề nhưng chưa kịp đưa cho Thành;

4. Đinh Hoàng A, sinh năm 1981; cư ngụ: Khu phố B, Phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Hoàng A nộp 01 bản sao “phơi đề”;

5. Nguyễn Văn Đ nộp 01 bản sao “phơi đề”;

6. Lý Khánh N nộp 01 bản sao “phơi đề” và 1.000.000 đồng để mua số đề nhưng chưa kịp đưa cho T;

7. Nguyễn Ngọc H3 nộp 01 bản sao “phơi đề”.

Như vậy, riêng T2, H, H2, A, Đ, N, H3 đã nộp tổng cộng 07 bản in sao “phơi đề” và 1.094.000 đồng (H2 nộp 94.000 đồng; N nộp 1.000.000 đồng).

Cơ quan điều tra tiếp tục tiến hành khám xét khẩn cấp nơi kinh doanh của Phan Văn T, tại nhà bị cáo thuê: Đường A, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang thu giữ:

- 08 tờ giấy có chữ thể hiện các con số gọi là “phơi đề” của ngày 09/10/2018 có chữ ký của Phan Văn T;

- 7.290.000 đồng gồm: Tiền của người chơi thua trước đó gửi trả, tiền của người chơi trong số tám “phơi đề” và tiền vốn T dùng trong việc ghi đề;

Phan Văn T khai: Khoảng đầu tháng 10 năm 2018, T bắt đầu tổ chức bán số đề cho người chơi dựa vào kết quả xổ số kiến thiết (XSKT) do các tỉnh phát hành hàng ngày tại nhà thuê Đường A, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Khi người chơi đến mua, T ghi “phơi đề” lại và trả phần “lai” in sao bằng giấy than cho người chơi để khi trúng thưởng đến nhận. Tất cả hoạt động trên bị cáo T giữ lại để ăn thua với khách chứ không chuyển cho người khác để lấy “hoa hồng”. Để thu hút nhiều người chơi tham gia, T cho những người chơi hưởng 25% “hoa hồng” (Ví dụ: Người chơi mua 10.000 đồng một con số nào đó thì chỉ đưa cho T 7.500 đồng nhưng khi trúng thưởng thì lãnh đủ giá trị của 10.000 đồng). Tỷ lệ thắng thua khi ghi đề cụ thể như sau:

- Đài miền Bắc:

+ Đầu: Chọn kết quả hai số của giải bảy XSKT. Người chơi đặt cược 1.000 đồng, thành tiền người chơi phải trả số tiền 4.000 đồng (giải bảy có 04 lô), nếu người chơi trúng được 70.000 đồng;

+ Đuôi: Hai số (hàng đơn vị và hàng chục) của giải đặc biệt XSKT. Người chơi đặt cược 1.000 đồng, nếu người chơi trúng được 70.000 đồng;

+ Bao lô: Người chơi đặt cược 1.000 đồng, tính thành tiền người chơi phải trả 27.000 đồng (đài miền Bắc có 27 lô), nếu người chơi trúng mỗi lô thì được 70.000 đồng;

+ Số đá: Trường hợp trong 27 lô nếu có 02 cặp số giống nhau, người chơi được cược 1.000 đồng, thành tiền người chơi phải trả 40.000 đồng; trường hợp 03 cặp số đá người chơi đặt cược 1.000 đồng, tính thành tiền phải trả 90.000 đồng. Nếu người chơi trúng 02 cặp số thì được 600.000 đồng, nếu trúng cả 03 cặp số thì được 1.800.000 đồng.

- Đài miền Nam: Ngày 09/10/2018, có 03 đài xổ số gồm Bến Tre, Vũng Tàu và Bạc Liêu. Căn cứ kết quả XSKT, người chơi sẽ có các kiểu đánh đề sau:

+ Đầu: Chọn kết quả hai số của giải tám XSKT. Người chơi đặt cược 1.000 đồng, nếu người chơi trúng được 70.000 đồng;

+ Đuôi: 02 số (hàng đơn vị và hàng chục) của giải đặc biệt XSKT. Người chơi đặt cược 1.000 đồng, nếu người chơi trúng được 70.000 đồng;

+ Bao lô: 18 kết quả XSKT từ giải tám đến giải đặc biệt. Người chơi đặt cược 1.000 đồng, tính thành tiền người chơi phải trả 18.000 đồng, nếu người chơi trúng mỗi lô thì được 70.000 đồng;

+ Số đá: Trường hợp 02 cặp số giống nhau trong 18 lô, người chơi được cược 1.000 đồng, thành tiền người chơi phải trả 30.000 đồng; trường hợp 03 cặp số đá người chơi đặt cược 1.000 đồng, tính thành tiền phải trả 90.000 đồng. Nếu người chơi trúng 02 cặp số thì được 600.000 đồng, nếu trúng cả 03 cặp số thì được 1.800.000 đồng.

Bị cáo T thừa nhận, trong ngày 09/10/2018, bị cáo T tổ chức bán “phơi đề” cho 32 người chơi khác nhau (31 “phơi đề” thu giữ được và 01 “phơi đề” của

Bùi Văn H bị thất lạc không tìm được) và đã nhận số tiền người chơi đặt cược, tổng số tiền mà T hoạt động tổ chức đánh bạc trái phép là 14.305.000 đồng (gồm: 5.921.000 đồng tiền đang hoạt động mua bán số đề ngày 09/10/2018 khi bắt quả tang; 7.290.000 đồng tiền thu giữ khi khám xét thu giữ cùng 08 “phơi đề”; và 1.094.000 do người chơi đề Lương Ngọc H2, Lý Khánh N giao nộp). Thời điểm T bị phát hiện thì 32 “phơi đề” trên đều chưa có kết quả xổ số, cụ thể:

- 23 “phơi đề” được đánh số thứ tự từ 01 đến 23, được thu trực tiếp từ bị cáo Phan Văn T gồm:

+ Phơi số 1 mua số đề theo đài XSKT Hà Nội ngày 09/10/2018: các số 49, 50 bao lô 1.000 đồng, đá 1.000 đồng; các số 63, 69 bao lô 1.000 đồng, đá 1.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 170.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 2 mua số đề theo đài XSKT Hà Nội ngày 09/10/2018: số 10 đầu 30.000 đồng, đuôi 40.000 đồng; số 310 đầu, đuôi 4.000 đồng; số 311 đầu, đuôi 3.000 đồng; số 610 đầu, đuôi 3.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 150.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 3 mua số đề theo đài XSKT Hà Nội ngày 09/10/2018: đuôi từ số 80 đến 89 tiền 10.000 đồng; đuôi từ số 70 đến 79 tiền 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 120.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 4 mua số đề theo đài XSKT Hà Nội ngày 09/10/2018: các số 29, 89 đá 1.000 đồng; các số 64, 23 đá 1.000 đồng; các số 57, 81, 82 đuôi 12.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 120.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 5 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài miền Nam ngày 09/10/2018: số 19 đầu đuôi 15.000 đồng; số 20 đầu đuôi 15.000 đồng; số 619 đầu đuôi 3.000 đồng; số 620 đầu đuôi 3.000 đồng; số 595 đầu đuôi 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 184.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 6 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam ngày 09/10/2018: số 29 và 69 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 405.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 7 mua số đề theo đài XSKT đài Bạc Liêu ngày 09/10/2018: số 11 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 70.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 8 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam ngày 09/10/2018: số 40 đầu 20.000 đồng đuôi 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 60.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 9 mua số đề theo đài XSKT đài Bến Tre: số 99 bao lô 10.000 đồng, số 69 bao lô 5.000 đồng; số 99 và 69 đá 2.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 262.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 10 mua số đề theo đài XSKT đài Vũng Tàu: số 33 bao lô 5.000 đồng, số 97 bao lô 5.000 đồng; số 997 bao lô 2.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 160.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 11 do Lương Ngọc H2 mua đài XSKT cả 03 đài miền Nam: số 030 bao lô 1.000 đồng; đài Vũng Tàu và Bạc Liêu số 558 bao lô 1.000 đồng; đài Bến Tre số 525 bao lô 1.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 100.000 đồng;

+ Phơi số 12 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài miền Nam: số 559 và 655 bao lô 1.000 đồng; đài Bạc Liêu số 559 bao lô 1.000 đồng; đài Bến Tre số 255 và 655 bao lô 1.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 120.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 13 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài miền Nam: số 07 và 66 đầu đuôi 5.000 đồng; đài Bạc Liêu số 19 và 32 đầu đuôi 10.000 đồng; đài Bến Tre số 07 và 66 đá 1.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 105.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 14 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài miền Nam: số 29, 69, 20 và 25 đầu đuôi 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 93.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 15 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài miền Nam: số 19 và 06 đầu 20.000 đồng, đuôi 10.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 135.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 16 do Lý Khánh N mua đài XSKT Bến Tre: số 91 bao lô 20.000 đồng; số 51 bao lô 20.000 đồng; số 93 bao lô 20.000 đồng; số 891 bao lô 10.000 đồng; các số 91, 51 và 93 đá vòng 2.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 1.117.000 đồng;

+ Phơi số 17 mua số đề theo đài XSKT Bạc Liêu: số 19 đầu 100.000 đồng, đuôi 20.000 đồng, bao lô 5.000 đồng; số 73 bao lô 5.000 đồng; đài Bến Tre số 19 đầu 10.000 đồng, đuôi 5.000 đồng, bao lô 5.000 đồng; đài Vũng Tàu số 19 đầu đuôi 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 310.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 18 mua số đề theo đài XSKT Bến Tre: số 80 bao lô 10.000 đồng; số 880 bao lô 3.000 đồng; 03 đài Miền Nam số 10 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 375.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 19 mua số đề theo đài XSKT Bến Tre: số 71 bao lô 10.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 135.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 20 do Nguyễn Ngọc H3 mua đài XSKT cả 03 đài miền Nam số 19 và 52 đầu, đuôi 4.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 40.000 đồng;

+ Phơi số 21 do Nguyễn Văn Đ mua đài XSKT Vũng Tàu: số 25 đầu, đuôi 5.000 đồng, bao lô 5.000 đồng; số 525 bao lô 3.000 đồng; 625 bao lô 2.000 đồng. Đài Bến Tre số 70 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 208.000 đồng;

+ Phơi số 22 do Đinh Hoàng A mua số đề theo đài XSKT đài Bến Tre: số 33 và 54 bao lô 50.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 1.350.000 đồng;

+ Phơi số 23 do Nguyễn Văn T2 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam: số 63, 36 bao lô 3.000 đồng; số 163, 136 bao lô 2.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 132.000 đồng.

- 08 “phơi đề” được thu giữ khi khám xét khẩn cấp ở nơi kinh doanh của bị cáo T thuê tại nhà Đường A, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang gồm:

+ Phơi số 1 mua số đề theo đài XSKT Hà Nội: số 64 bao lô 10.000 đồng; số 23, 28 bao lô 3.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 324.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 2 mua số đề theo đài Bạc Liêu: số 91 đầu 30.000 đồng, đuôi 20.000 đồng; số 91 bao lô là 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 110.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 3 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài miền Nam: số 51 đầu 20.000 đồng, đuôi 5.000 đồng; số 91 đầu là 10.000 đồng, đuôi 5.000 đồng; số 11 đầu là 5.000 đồng, đuôi 5.000 đồng; số 81, 82 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 517.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 4 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam: số 642 đầu 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng, bao lô 5.000 đồng; số 42 đầu là 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng, bao lô 5.000 đồng; số 08, 43, 48, 88 đầu 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 663.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 5 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài miền Nam: số 55 đầu 10.000 đồng, đuôi 2.000 đồng, bao lô 5.000 đồng. Mua số đề theo đài Bến Tre: bao lô số 15 là 5.000 đồng, số 51 là 5.000 đồng, đá 2.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 427.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 6 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài miền Nam: số 68, 63, 69 đầu 2.000 đồng, đuôi 2.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 30.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 7 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài miền Nam: số 10 đầu 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 310 đầu đồng 3.000 đồng, đuôi 3.000 đồng; số 610, 311 đầu 1.000 đồng, đuôi 1.000 đồng; số 310 đầu 3.000 đồng, đuôi 3.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 70.000 đồng (không xác định được người chơi);

+ Phơi số 8 mua số đề theo đài Bến Tre: số 70 đầu 70.000 đồng, đuôi 15.000 đồng; số 72 đầu là 40.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 07 đầu là 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 47 đầu là 15.000 đồng, đuôi 15.000 đồng; số 87 đầu là 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 32 đầu là 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng. Mua số đề theo đài Vũng Tàu: số 70 đầu 15.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 72 đầu là 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 07 đầu là 20.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 47 đầu là 40.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 87 đầu là 30.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 32 đầu là 30.000 đồng, đuôi 10.000 đồng. Mua số đề theo đài Bạc Liêu: các số 70, 72, 07, 47, 87 đầu 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số

32 đầu là 50.000 đồng, đuôi 10.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề của phôi là 442.000 đồng (không xác định được người chơi);

Phan Văn T khai: Ngoài 07 người gồm Nguyễn Văn T2, Bùi Văn H, Lương Ngọc H2, Đinh Hoàng A, Nguyễn Văn Đ, Lý Khánh N, Nguyễn Ngọc H3 thì cũng trong ngày 09/10/2018, T còn bán số đề cho 25 đối tượng còn lại và trước đó có bán số đề cho một số đối tượng khác nhưng không xác định được họ tên địa chỉ nên Cơ quan điều tra không triệu tập ghi lời khai được, hiện đang tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau. Bị cáo T không xác định được cụ thể số tiền thu lợi bất chính và đã tiêu xài hết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2019/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội: “Tổ chức đánh bạc”.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

* Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, phần án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 04 tháng 9 năm 2019, bị cáo Phan Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: xin được giảm nhẹ hình phạt và xử phạt hành chính.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, còn nội dung kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo là không có căn cứ. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bản thân bị cáo là người trực tiếp bán số đề cho những người chơi, không qua trung gian, không ai hưởng “hoa hồng” từ bị cáo nên hành vi của bị cáo phạm tội “Đánh bạc” không phải tội “Tổ chức đánh bạc” như cấp sơ thẩm đã xét xử. Sau cùng Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về tội danh, điều luật áp dụng, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đồng thời bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo là xin được hưởng án treo, còn lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1/ Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Lúc 16 giờ 20 phút ngày 09 tháng 10 năm 2018 tại nhà Số 28 Ấp Bắc, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Phan Văn T bị bắt quả tang về hành vi bán số lô, số đề cho nhiều người; tổng số tiền thu được có liên quan đến việc tổ chức đánh bạc của bị cáo ngày 9 tháng 10 năm 2018 là 14.305.000 đồng. Cấp sơ thẩm cho rằng hành vi của bị cáo T phạm tội “Tổ chức đánh bạc” là không có cơ sở. Bởi lẽ, bị cáo là người trực tiếp bán số đề cho những người chơi, không qua trung gian, không

cho ai hưởng “hoa hồng”; còn kết quả thắng, thua thì dựa vào kết quả Xổ số kiến thiết hàng ngày. Tại thời điểm Công an kiểm tra chỉ có 07 người đến mua số đề. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 22 tháng 10 năm 2010 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 248 và Điều 249 của Bộ luật Hình sự:

“1. Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc thuộc một trong các trường hợp sau đây là “vội quy mô lớn”:

a) Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trong cùng một lúc cho từ mười người đánh bạc trở lên hoặc cho từ hai chiếu bạc trở lên mà số tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.”

Như vậy hành vi của bị cáo phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, không phải “Tổ chức đánh bạc” như cấp sơ thẩm đã xét xử.

2/ Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm vào trật tự, an toàn công cộng và trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Về ý thức chủ quan: bị cáo nhận thức được rằng hành vi đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào ăn thua bằng tiền là một trong các hành vi mà Nhà nước xem là đánh bạc. Nhà nước ta nghiêm cấm hành vi đánh bạc được thực hiện với hình thức ăn thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính. Mọi hành vi đánh bạc dưới hình thức ăn thua bằng tiền đều phải bị xử lý theo quy định của pháp luật. Bởi lẽ việc đánh bạc để lại hậu quả rất nặng nề, có thể dẫn đến trộm cắp, cướp giật, gây mất hạnh phúc gia đình và một số tệ nạn xã hội khác... Nhận thức được hậu quả của việc đánh bạc, vậy mà bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện.

3/ Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, mức hình phạt 01 năm tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về tội danh và giảm hình phạt cho bị cáo.

Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b, c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Văn T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2019/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang:

Tuyên bố bị cáo **Phan Văn T** phạm tội: “**Đánh bạc**”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T **09 (chín) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2/ Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND thành phố M;
- VKSND thành phố M;
- Công an thành phố M;
- CCTHADS thành phố M;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Thơ